



BẢN TIN KHUYẾN NÔNG VÀ THI TRƯỜNG

Phát hành ngày 10-20-30 hàng tháng

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG TP.HỒ CHÍ MINH

70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

ĐT: 028 39313016 - Email: tkn.snn@tphcm.gov.vn

Fax: (028) 39312018 - Website: www.khuyennongtphcm.vn

**Số 13
2021**



Trong số này



VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Hội đồng Nhân dân Thành phố: Kéo dài thời gian thực hiện Nghị Quyết số 10/2017/NQ-HĐND về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017 -2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Nghị Quyết số 06/2021/NQ-HĐND mới được ban hành

Tình hình sản xuất cây trồng và sâu bệnh hại

Giá cả nông sản

Giá cả các mặt hàng nông sản tại TP.HCM.



UBND TP. Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2020-2025

UBND TP.HCM: Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn Thành phố



Thủ tướng Chính phủ: Xây dựng Đề án phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 - 2030

Định mức kinh tế kỹ thuật về mô hình chăn nuôi bò sữa công nghệ cao



HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hình ảnh Mô hình trồng hoa lan Dendrobium



Hình ảnh Mô hình trồng hoa lan Mokara

CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: BAN HÀNH KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

Nhằm triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được quy định tại chương trình tổng thể Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ và triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 – 2025 đề ra, góp phần phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội Thành phố, ngày 07 tháng 4 năm 2021, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 1191/QĐ-UBND về việc thực hiện chương trình cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2020-2025.

Các chỉ tiêu cụ thể:

1. Kết quả Chỉ số CCHC (PAR Index)
 - Phân đầu chỉ số CCHC của Thành phố giai đoạn 2020-2025 thuộc nhóm 05 địa phương dẫn đầu cả nước.
 - Có 90% Sở, ngành, Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, các quận, huyện được đánh giá Chỉ số CCHC đạt từ loại tốt trở lên.
2. Hoàn thiện tổ chức chính quyền đô thị và tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phù hợp với đặc điểm của Thành phố; gắn công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước với tham mưu phân cấp, ủy



Ảnh: Nguồn Internet

quyền, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử; đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy trong từng nội bộ cơ quan, đơn vị.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, chú trọng cải cách tiền lương cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Tỷ lệ khảo sát ý kiến hài lòng của cá nhân và tổ chức

Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước ở từng lĩnh vực đạt 95% trở lên vào năm 2025.

Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 95% trở lên vào năm 2025.

Mức độ hài lòng của cá nhân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt 95% trở lên vào năm 2025.

5. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98% trở lên trong từng lĩnh vực,

riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.

Giảm tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trễ hạn trên lĩnh vực đất đai và lĩnh vực đầu tư xuống còn dưới 4%, mỗi năm tiếp theo giảm thêm 1%.

Trên 80% các chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 96%, mỗi năm tiếp theo tăng 1%.

6. Trên 60% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

7. Xây dựng môi trường làm việc điện tử

100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính Nhà nước được thực hiện trên mạng điện tử, trừ các văn bản thực hiện theo chế độ “mật”.

100% các báo cáo của Thành phố gửi các cơ quan Trung ương đảm bảo tiến độ, thời gian theo quy định.

100% Sở, ngành, UBND Thành phố Thủ Đức, quận, huyện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC.

8. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC định kỳ và đột xuất tối thiểu 40% cơ quan, đơn vị trực thuộc. Kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và thực hiện quy tắc ứng xử. Xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

9. 100% UBND các phường, xã, thị trấn đạt chuẩn về trang thiết bị và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện đạt chuẩn hiện đại.

10. 100 % Sở, ngành, UBND Thành phố Thủ Đức, quận, huyện có sản

phẩm, mô hình tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, cải cách TTHC đạt hiệu quả.

Một số giải pháp thực hiện:

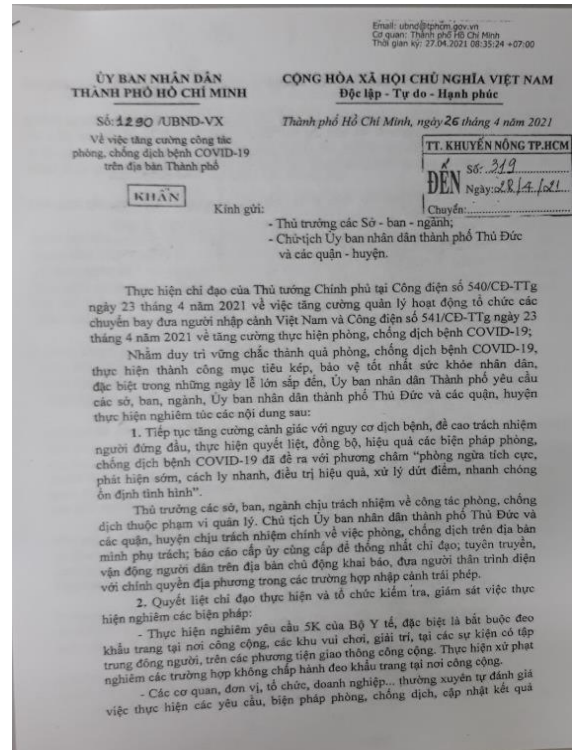
Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền và nâng cao năng lực cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC, nâng cao chỉ số CCHC; triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước của Chính phủ và của các bộ, ngành Trung ương ban hành; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng tiến độ; tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Sở, ngành, UBND Thành phố Thủ Đức, quận, huyện theo quy định của Trung ương; đổi mới công tác quản lý, tuyển dụng và xây dựng văn hóa công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ, thường xuyên kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; thực hiện công tác điều tra xã hội học phục vụ Chỉ số CCHC của Thành phố (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) và các điều tra xã hội học do Thành phố triển khai thực hiện.

B.Nhật

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: RA CÔNG VĂN KHẨN VỀ TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19, NHẪM DUY TRÌ VỮNG CHẮC THÀNH QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KÉP, BẢO VỆ SỨC KHỎE NGƯỜI DÂN

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 540/CD-TTg ngày 23/4/2021 về việc tăng cường quản lý hoạt động tổ chức các chuyến bay đưa người nhập cảnh Việt Nam và Công điện số 541/CD-TTg ngày 23/4/2021 về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19,... Ngày 26/4/2021, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (UBND TP.HCM) đã ban hành công văn khẩn về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Thành phố, nhằm duy trì vững chắc thành quả phòng, chống dịch bệnh Covid-19, thực hiện thành công mục tiêu kép, bảo vệ tốt nhất sức khỏe nhân dân, đặc biệt trong những Lễ lớn sắp đến.

Trong công văn khẩn UBND Thành phố chỉ đạo UBND Thành phố Thủ Đức và các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, các đơn vị tiếp tục tăng cường cảnh giác với nguy cơ dịch, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch với phương châm "*phòng ngừa tích cực, phát hiện sớm, cách ly nhanh, điều trị hiệu quả, xử lý dứt điểm, nhanh chóng ổn định tình hình*". Thủ trưởng các Sở, ban, ngành chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn; vận động người dân chủ động khai báo, đưa người thân đi trình diện với chính quyền nếu nhập cảnh trái phép. Quyết liệt chỉ đạo thực hiện và tổ chức kiểm tra, giám sát nghiêm các



biện pháp: Yêu cầu 5K của Bộ Y tế, bắt buộc đeo khẩu trang nơi công cộng; xử phạt nghiêm các trường hợp không đeo khẩu trang. Đồng thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm phòng, chống dịch. UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị, địa phương chủ động các phương án sẵn sàng đáp ứng mọi tình huống của dịch bệnh. Trường hợp phát hiện ca bệnh dương tính với virus SARS-CoV-2, áp dụng ngay các biện pháp khoanh vùng, truy vết, cách ly; kiên quyết không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng.

Tuy nhiên, các biện pháp này không được để sản xuất, kinh doanh bị đình trệ quá mức cần thiết; hạn chế tối đa

tác động bất lợi đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân.

Tiếp tục hạn chế các sự kiện, hoạt động tập trung đông người không cần thiết. Các nội dung được UBND Thành phố cho phép tổ chức phải thực hiện nghiêm các biện pháp bảo đảm an toàn phòng, chống dịch.

Giao Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả việc mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19; phân bổ và tổ chức tiêm vắc xin theo đúng hướng dẫn bảo đảm an toàn tuyệt đối, không để vắc xin bị quá hạn. Tăng cường thực hiện tầm soát chủ động, xét nghiệm trên diện rộng đối với các trường hợp có biểu hiện ho, sốt, khó thở, viêm đường hô hấp và các trường hợp khác có nguy cơ lây nhiễm cao trong cộng đồng.

Riêng Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo truyền thông về đề cao cảnh giác với dịch bệnh Covid-19, thực hiện việc tiêm

vắc xin phòng Covid-19, tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định. Tuyên truyền, vận động người dân Thành phố chủ động khai báo, đưa người thân trình diện với chính quyền địa phương đối với các trường hợp nhập cảnh trái phép.

UBND Thành phố giao Công an Thành phố chủ động phối hợp với các tỉnh bạn nhằm cung cấp thông tin về các trường hợp nghi ngờ nhập cảnh trái phép; kịp thời thông tin và phối hợp tăng cường hoạt động rà soát, phát hiện nhanh các trường hợp nhập cảnh trái phép. Xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các trường hợp tổ chức, tiếp tay đưa người nhập cảnh trái phép vào Thành phố.

M.H

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ: KÉO DÀI THỜI GIAN
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 10/2017/NQ-HĐND VỀ KHUYẾN KHÍCH
CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2017-2020 ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 12
NĂM 2021 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 06/2021/NQ-HĐND
MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH**

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, Hội đồng Nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị Quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 về kéo dài thời gian thực hiện Nghị Quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng Nhân dân Thành phố về ban hành Quy định khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017 – 2020, trong đó quy định kéo dài thời gian thực hiện Nghị

Quyết số số 10/2017/NQ-HĐND đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Việc ban hành Quy định nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị Thành phố theo hướng hiện đại, phát triển hiệu quả và bền vững; góp phần xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại.

Quy định này áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, bao gồm: Trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp, nuôi và khai thác

tổ yến theo quy hoạch, khai thác đánh bắt thủy sản không mang tính lạm sát, phát triển ngành nghề nông thôn sử dụng nguyên vật liệu từ nông nghiệp, sơ chế, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.



Hỗ trợ lãi vay cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp khi được tổ chức cho vay đồng ý cấp tín dụng đối với các phương án sản xuất khả thi. Các chủ đầu tư đã được hưởng các cơ chế hỗ trợ lãi vay khác, không thuộc đối tượng áp dụng của Quy định này, trừ các trường hợp được quy định cụ thể trong Quy định này.

Các đối tượng áp dụng cụ thể như sau:

- Các doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã, các hộ gia đình, chủ trang trại, cá nhân (sau đây gọi là Chủ đầu tư) đầu tư xây dựng cơ bản, mua máy móc thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn, sơ chế, chế biến sản phẩm nông nghiệp; khai thác tổ yến theo quy hoạch; khai thác đánh bắt thủy sản không mang tính lạm sát (bao gồm đóng mới; thay mới, nâng cấp công suất máy dưới 90 CV; nâng cấp công suất máy từ 90 CV lên dưới 400 CV); thay mới giống đàn bò sữa hiện hữu có năng suất thấp; sản xuất giống; sản xuất nông nghiệp tốt và sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được cấp chứng nhận.

- Các chủ đầu tư đầu tư mua giống, vật tư, thức ăn, nhiên liệu và trả công lao động sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn; khai thác đánh bắt thủy sản không mang tính lạm sát; ký kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, ngành nghề nông thôn:

+ Đầu tư sản xuất hoa lan, cây kiểng, cá cảnh, bò sữa (từ 15 con trở lên, đảm bảo vệ sinh môi trường), bò thịt hoặc nuôi trồng thủy sản khai thác hiệu quả nguồn nước kênh Đông.

+ Đầu tư sản xuất các loại cây trồng vật nuôi khác theo Phụ lục I đính kèm dự thảo Nghị Quyết; ký kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; mua nguyên nhiên vật liệu phát triển ngành nghề nông thôn; khai thác đánh bắt thủy sản không mang tính lạm sát (bao gồm sửa chữa phương tiện, mua sắm ngư lưới cụ đối với tàu dưới 400 CV); sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc phát triển du lịch sinh thái.

- Các chủ đầu tư sản xuất giống phù hợp với mục tiêu của chương trình giống cây, con chất lượng cao của thành phố.

- Các phương án khác do Ủy ban Nhân dân Thành phố xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

- Các tổ chức cho vay gồm: Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố; Quỹ giảm nghèo ủy thác sang Ngân hàng Chính sách Xã hội; Quỹ trợ vốn xã viên Hợp tác xã (Quỹ CCM).

Nghị Quyết 06/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 3 năm 2021.

P.Thảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: BAN HÀNH
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 135/QĐ-TTg
NGÀY 20/01/2020 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ PHÊ DUYỆT
ĐỀ ÁN NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN CƠ SỞ
DỰA TRÊN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

Nhằm hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở, hình thành cơ sở dữ liệu, số hóa nguồn thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin nguồn phổ biến đến người dân và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hệ thống thông tin cơ sở. Thông qua việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin. Ngày 19/4/2021, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch 1179/KH-UBND về triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo đó, để thực hiện Kế hoạch phải đáp ứng các tiêu chuẩn công nghệ, kỹ thuật, kết nối, vận hành theo yêu cầu, chỉ đạo, định hướng của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Mục tiêu Kế hoạch đề ra đến năm 2025: Phần đầu 100% thông tin thiết yếu từ hệ thống thông tin cơ sở được phổ biến đến người dân; 100% ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống thông tin cơ sở; phần đầu 100% nội dung thông tin thiết yếu từ trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã đề tuyên truyền, phổ biến đến người dân được cung cấp trên hệ thống thông tin nguồn; phần đầu 100% cán bộ làm công tác

thông tin cơ sở các cấp được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật phù hợp với vị trí việc làm.

Ngoài ra, Kế hoạch cũng đưa ra tầm nhìn đến năm 2030: Người dân tiếp nhận đầy đủ thông tin thiết yếu và phản ánh thông tin về hiệu quả thực thi các chính sách, pháp luật ở cơ sở trên hệ thống thông tin cơ sở; hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở để góp phần làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thông tin cơ sở.



Hình ảnh minh họa – Nguồn Internet

Về nội dung thực hiện sẽ: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; xây dựng bảng tin công cộng; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở; phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định 135/QĐ-TTg như:

Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng...) để người dân tiếp nhận thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cơ sở; các thông tin khẩn cấp về thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh trên địa bàn; kiến thức về khoa học, kỹ thuật...; gửi phản ánh, kiến nghị và đóng góp ý kiến; có thể tích hợp các dịch vụ tiện ích thanh toán giúp người dân thực hiện các giao dịch trực tuyến thuận lợi. Xây dựng hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở; biên soạn tài liệu bồi

dưỡng, sách hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về ứng dụng công nghệ thông tin dưới hình thức xuất bản in, xuất bản điện tử; tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở,...

Theo đó, Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch. Còn các Sở, ban, ngành Thành phố sẽ cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý để tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống thông tin cơ sở.

M.H

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: XÂY DỰNG ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN NGÀNH CHẾ BIẾN RAU QUẢ GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

Với quan điểm phát triển ngành chế biến rau quả trở thành ngành công nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, có khả năng cạnh tranh quốc tế cao, phù hợp với định hướng phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản của Đảng và Nhà nước; phát triển bền vững ngành chế biến rau quả phải dựa trên nhu cầu thị trường tiêu thụ gắn với khả năng cung cấp nguyên liệu; tập trung khai thác và tận dụng các lợi thế sản xuất của từng vùng, từng địa phương; nâng cao chất lượng, hiệu quả, đảm bảo an toàn thực phẩm và năng lực cạnh tranh quốc tế trên cơ sở đẩy mạnh đầu tư phát triển các doanh nghiệp chế biến, bảo quản rau quả hiện đại; thu hút các nguồn lực của xã hội để phục vụ phát triển ngành chế biến rau quả phù hợp với đặc thù của từng địa phương thông qua các định hướng, giải pháp, cơ chế chính sách, tháo gỡ những điểm



Hình ảnh minh họa – Nguồn Internet

ngăn, tạo điều kiện môi trường thông thoáng, thuận lợi cho doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư phát triển.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Đề án phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 - 2030, với mục tiêu xác định đến năm 2030, ngành chế biến rau quả phát triển hiệu quả, an toàn và bền vững; đáp ứng được yêu cầu sản xuất và nhu cầu thị trường tiêu

thụ; có trình độ công nghệ tiên tiến được gắn với các vùng sản xuất rau quả tập trung, sản lượng hàng hóa lớn; sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, có giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh cao; góp phần đưa kim ngạch xuất khẩu rau quả Việt Nam đứng trong số 5 nước hàng đầu thế giới.

Theo đó, mục tiêu cụ thể đến năm 2030: Giá trị kim ngạch xuất khẩu rau quả đạt 8 đến 10 tỷ USD; trong đó, tỷ trọng giá trị kim ngạch xuất khẩu sản phẩm rau quả chế biến đạt 30% trở lên; tổn thất sau thu hoạch rau quả giảm bình quân trên 1,0%/năm; trên 70% cơ sở chế biến, bảo quản rau quả xuất khẩu đạt trình độ và năng lực công nghệ sản xuất tiên tiến; công suất chế biến rau quả đạt 2 triệu tấn sản phẩm/năm, gấp gần 2 lần so với năm 2020; thu hút đầu tư mới 50 đến 60 cơ sở chế biến rau quả có quy mô lớn và vừa; xây dựng, phát triển thành công một số tập đoàn, doanh nghiệp chế biến rau quả hiện đại ngang tầm khu vực và thế giới với khả năng cạnh tranh quốc tế cao.

Những nhiệm vụ chủ yếu của Đề án: Đẩy mạnh đầu tư nâng cao năng lực chế biến rau quả; phát triển cơ sở sơ chế, bảo quản rau quả tươi; đẩy mạnh chế biến các sản phẩm rau quả chủ lực, sản phẩm có giá trị gia tăng cao; tổ chức sản xuất rau quả nguyên liệu phục vụ chế biến; phát triển thị trường tiêu thụ rau quả cả về thị trường xuất khẩu và thị trường trong nước...

Đề án còn đề ra các giải pháp thực hiện: Hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách phát triển chế biến rau quả; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ tiên tiến vào chế biến, bảo quản rau quả; nâng cao chất lượng và đảm bảo an toàn thực phẩm rau quả; phát triển hệ thống logistics và công

nghiệp phụ trợ phục vụ ngành rau quả; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

Về tổ chức thực hiện, Chính phủ yêu cầu nhiều Bộ, ngành thực hiện, nhưng trong đó Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ là đơn vị chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án với các chương trình mục tiêu quốc gia và các đề án có liên quan do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao chủ trì và quản lý; xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án phát triển cây ăn quả chủ lực toàn quốc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan triển khai có hiệu quả Nghị định số [98/2018/NĐ-CP](#) ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để tăng cường liên kết giữa các bên tham gia, nhất là giữa doanh nghiệp chế biến với người nông dân và hợp tác xã; xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về đặc tính và thành phần dinh dưỡng trái cây Việt Nam; rà soát, hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia về sản phẩm rau quả chế biến; nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ tiên tiến và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất trong xử lý, bảo quản rau quả tươi, chế biến rau quả và phế phụ phẩm từ rau quả; xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ Khuyến nông để thúc đẩy sản xuất nguyên liệu rau quả chất lượng cao cung cấp cho chế biến...

M.H

ĐINH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT VỀ MÔ HÌNH CHĂN NUÔI BÒ SỮA CÔNG NGHỆ CAO

Nhằm giúp người chăn nuôi bò sữa đồng bộ cơ giới hóa trong các khâu chuồng trại, chăn nuôi, chăm sóc, khai thác và bảo quản sữa. Ứng dụng công nghệ cao; Sử dụng tinh bột sữa HF cao sản có nguồn gốc nhiệt đới (sản lượng sữa cao hơn 12.000 kg/chu kỳ 305 ngày) và tinh phân ly giới tính. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đàn. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về mô hình chăn nuôi bò sữa ứng dụng công nghệ cao theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2021. Đây là chính sách hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước đầu tư khuyến khích hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hộ trong chăn nuôi, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao, chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị Thành phố theo hướng hiện đại, phát triển hiệu quả và bền vững.

Mô hình chăn nuôi bò sữa công nghệ cao áp dụng cho các tổ chức, cá nhân chăn nuôi bò sữa có quy mô 50 - 100 con bò sữa (Cơ cấu đàn: 60-65% bò cái sinh sản; Bò đang vắt sữa 50%/ tổng đàn)/1 tổ chức, cá nhân với thời gian thực hiện 12 tháng. Nhà nước hỗ trợ kinh phí vật tư thiết bị 40%. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi tự đối ứng kinh phí 60%. Mô hình yêu cầu kỹ thuật chăn nuôi bò sữa theo quy trình GAHP.

Các hạng mục vật tư thiết bị mô hình được đầu tư hỗ trợ bao gồm:

- Chuồng trại được xây dựng với nền chuồng cao hơn mặt đất 40 cm, đỉnh mái cao hơn 4m, chuồng có diện tích với mật độ nuôi $\geq 4 - 5 \text{ m}^2/\text{con}$, bê 2 - 4 m^2/con .

- Hệ thống máy vắt sữa lắp đặt hoàn chỉnh. Hệ thống vắt 02, 04, 08 con/lần vắt. (01 bộ/con/lần vắt).

- Bình chứa sữa (dung tích bình 20 - 30 lít/bình).

- Máng uống nước tự động (01 bò cái sinh sản/máng).

- Máy băm thái cỏ (công suất máy 02 tấn/giờ).

- Máy trộn thức ăn TMR (công suất máy $\geq 200 \text{ kg/lần trộn}$).

- Hệ thống phun mưa làm mát bò: gồm máy bơm (động cơ 1 - 1,5 HP) và hệ thống quạt, béc phun (béc phun 01 béc/ bò).

- Máy phun thuốc sát trùng chuồng trại.

- Hệ thống xử lý chất thải (thể tích $\geq 1,6 \text{ m}^3/\text{con}$).

- Hệ thống quản lý đàn bò (bao gồm: Bộ điều khiển trung tâm, đầu đọc nhận diện, máy tính, phần mềm quản lý đàn, chip,...)

- Hệ thống camera giám sát chuồng trại (gồm camera có độ phân giải HD $\geq 1.080 \text{ (H)} \times 720 \text{ (P)}$ và đầu ghi hình (ổ cứng $\geq 250\text{G}$)).

- Tinh giống bò sữa (tinh bò sữa phân ly giới tính).

Bên cạnh đó, mô hình cũng khuyến khích các hộ chăn nuôi trồng đồng cỏ với các giống cỏ Mulato II, Mombasa, Hamil.... gồm các hạng mục được hỗ trợ:

- Máy cắt cỏ.

- Hệ thống tưới phun đồng cỏ thâm canh (tính cho 02 ha). Gồm Bộ điều khiển trung tâm; máy bơm (động cơ 3 - 4 HP); bồn chứa nước và phụ kiện.

Thực hiện mô hình chăn nuôi bò sữa công nghệ cao sẽ giúp người chăn nuôi tiết kiệm được công lao động, năng suất sữa tăng $\geq 30\%$ so với ban đầu, từ đó tăng hiệu quả kinh tế chăn nuôi bò sữa.

**Phụ lục .Thông tin tình hình sinh vật hại cây trồng tuần 18
(từ 27/4/2021 đến 04/5/2021) tại các quận huyện TP. HCM**

1. Tiến độ sản xuất cây trồng vụ Hè thu 2021 (đến ngày 04/5/2021)

TT	Cây trồng	Đơn vị	Thực hiện
1	Lúa Hè thu 2021	ha	2.402
2	Rau Hè thu 2021	ha	1.382,1
3	Lũy kế rau năm 2021	ha	4.917,2
4	Hoa, cây kiểng	ha	2.359
5	Cây công nghiệp	ha	1.092,3
6	Cây ăn quả	ha	2.875,7

2. Tình hình sinh vật hại tuần 18/2021

Cây trồng	Sinh vật hại	Diện tích nhiễm (ha)	Mức độ nhiễm	Vùng (quận/huyện)
Cây lúa vụ Hè thu 2021	Bọ trĩ	22	Nhẹ	CC-BT
	Đạo ôn	40	Nhẹ	CC
	OBV	2	Nhẹ	CC-BT
	Khác	38,0	Nhẹ	CC-BT
Cây rau	Sâu xanh	41,6	Nhẹ	CC-HM-Q12-BC-BT
	Sâu ăn tạp	103,9	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-BC-BT-CC
	Rầy xám	38,5	Nhẹ	TĐ- HM-Q12
	Gỉ trắng	29,9	Nhẹ	HM-Q12-BC-BT-CC
	Thối nhũn	4,0	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-BC
	Sinh vật hại khác	315,7	Nhẹ	TĐ- HM-Q12- BC-BT
Hoa lan	Muỗi hại bông, đóm lá, ...	12,9	Nhẹ	TĐ- CC-BC-BT-CG-NB-Q7
Hoa mai	Sâu ăn lá, bọ trĩ,	26,9	Nhẹ	TĐ- CC-BC-BT-CG-HM-Q12
Hoa sứ	Rệp sáp, sâu xanh...	0,3	Nhẹ	TĐ-CC-BC-CG
Bonsai	Sâu ăn lá, sâu đục thân	0,2	Nhẹ	BC

3. Dự báo trong thời gian tới (tuần 19/2021 từ 04/5/2021 đến 11/5/2021)

Cây trồng	Sinh vật hại	Giải pháp khắc phục	Vùng
Trên cây lúa	Vụ Hè thu 2021: rầy nâu, sâu cuốn lá, bọ trĩ...	Thăm đồng thường xuyên, theo dõi mật số rầy di trú vào đền, gieo sạ né rầy tập trung, chủ động tưới tiêu, giống gieo sạ từ 80-100 kg/ha, sử dụng thuốc 4 đúng,...	CC-HM-BC-BT-CG
Trên cây rau	Sâu xanh, sâu tơ, sâu khoang, rầy xám, thối nhũn , gỉ trắng,...	Vệ sinh vườn, cày ải phơi đất 7 – 10 ngày trước khi gieo cây; bón phân cân đối, thu gom và tiêu hủy cây bệnh, phòng trừ các loài côn trùng chích hút, cắn phá; chủ động tưới tiêu, thoát nước	TĐ-HM-Q12-BC-BT-CC
Trên hoa, cây kiểng	Muỗi đục bông, ốc sên, thối nhũn (hoa lan); sâu ăn lá, bọ trĩ, rệp vôi (mai); sâu xanh (hoa sứ), sâu ăn lá (hoa nèn),...	Vệ sinh vườn, cải tạo vườn thông thoáng, phòng ngừa các các loài côn trùng gây hại,...	TĐ- HM-Q12-BC-BT-CC-CG-NB
Trên cây trồng khác	Sâu đục thân mía; rệp sáp, khảm lá khoai mì; bệnh vàng lá greening cam quýt; chổi rồng nhãn; bọ cánh cứng hại dứa	Điều tra sinh vật hại đồng ruộng định kỳ, sử dụng các biện pháp IPM trong quản lý dịch hại,...	CC-BC-HM-CG-NB

Chi cục Trồng trọt và BVTV



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG



NÔNG SẢN VIỆT NAM CÓ MẶT TRÊN 186 QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ

Sáng ngày 28-4, tại TP Cần Thơ đã diễn ra Hội nghị toàn quốc về "Thúc đẩy chế biến và phát triển thị trường nông sản năm 2021" do Bộ NN-PTNT tổ chức.



Quang cảnh hội nghị

Tham dự hội nghị có ông Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ NN-PTNT; ông Huỳnh Thành Đạt, Bộ trưởng Bộ KH-CN, cùng lãnh đạo các địa phương và 150 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp...

Theo TS Nguyễn Quốc Toàn, Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ NN-PTNT): Hiện cả nước có trên 7.500 doanh nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản quy mô công nghiệp, có gắn với xuất khẩu và hàng vạn cơ sở chế biến nhỏ lẻ, hộ gia đình.

Ước tính mỗi năm có khả năng chế biến, sơ chế, bảo quản khoảng 120 triệu tấn nguyên liệu

nông - lâm - thủy sản. Hiện Việt Nam có 8 mặt hàng xuất khẩu tỷ USD gồm: rau quả, hạt điều, gạo, cà phê, cao su, tôm, gỗ, cá tra. Sản phẩm nông sản của Việt Nam có mặt trên 186 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Tại hội nghị, các báo cáo tham luận đã đưa ra nhiều giải pháp để thúc đẩy chế biến và phát triển thị trường nông sản. Đáng chú ý, theo thống kê của FAO, gần một nửa (45%) sản lượng thu hoạch nông sản của thế giới bị hao hụt trên đường



đến tay người tiêu dùng.

Bộ trưởng Bộ NN-PTNT Lê Minh Hoan thăm một gian hàng trái cây bên lề hội nghị

Nguyên nhân chính là do sâu bệnh hoặc điều kiện bảo quản không tốt, khiến sản phẩm bị thối rữa hoặc hao hụt trọng lượng. Trong gần một, hai thập niên qua, nền nông nghiệp Việt Nam đã có bước tăng trưởng mạnh, tuy vậy tồn tại lớn nhất vẫn là

mức tổn thất sau thu hoạch còn cao, giá trị sản phẩm nông nghiệp thấp và còn tiềm ẩn rủi ro về an toàn thực phẩm.

Do vậy, định hướng thúc đẩy phát triển công nghiệp bảo quản chế biến nông - lâm - thủy sản trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 là xu hướng tất yếu.

PGS.TS Phạm Anh Tuấn (Viện Cơ điện Nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch) cho rằng: Nhà nước cần hỗ trợ đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ với quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng thị trường, phù hợp với đặc thù và lợi thế so sánh của các vùng miền, tạo môi trường thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, hệ thống chuỗi logistic.

Mặt khác, cần có cơ chế chính sách đặc thù nhằm thu hút các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI đầu tư vào các công nghệ nền trong lĩnh vực chế biến nông - lâm - thủy sản là trung tâm kết nối các nhà sản xuất và phân phối theo chuỗi giá trị.

Theo Bộ trưởng Bộ KH-CN Huỳnh Thành Đạt: “Bộ KH-CN sẽ đẩy mạnh hơn nữa hoạt động hỗ trợ việc bảo hộ và khai thác các tài sản sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm nông sản. Đến thời điểm này, Cục Sở hữu trí tuệ đã bảo hộ 81 sáng

chế, giải pháp hữu ích, 101 chỉ dẫn địa lý; 646 nhãn hiệu chứng nhận và 1.407 nhãn hiệu tập thể cho nông sản Việt Nam. Bộ sẽ tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về truy xuất nguồn gốc; xây dựng công thông tin quốc gia về truy xuất nguồn gốc,



hoàn thiện hệ thống các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia cho các sản phẩm nông sản”.

"Bộ mong muốn tiếp tục có sự đồng hành, hỗ trợ mạnh mẽ của Bộ NN-PTNT và các địa phương trong vùng cũng như sự hưởng ứng và tham gia tích cực của đội ngũ các nhà khoa học, các viện nghiên cứu, trường đại học là chủ thể của hoạt động nghiên cứu; và các doanh nghiệp là động lực của sự phát triển, là trung tâm của hoạt động nghiên cứu và đổi mới sáng tạo”, Bộ trưởng Bộ KH-CN Huỳnh Thành Đạt cho biết.

Theo CAO PHONG – báo SGGP

VIỆT NAM HỢP TÁC VỚI HOA KỲ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIẢM NHỆ RỦI RO THIÊN TAI

Ngày 29/4/2021, Phó trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai Trần Quang Hoàn

cùng Lãnh đạo một số đơn vị thuộc Tổng cục Phòng, chống thiên tai (Văn phòng TT BCD TW

về PCTT) đã tiếp đón và làm việc với Đoàn công tác của ĐSQ Hoa Kỳ tại Việt Nam do Đại tá Lục quân Thomas M. Stevenson, Tùy viên Quốc phòng thuộc Đại sứ quán Hoa Kỳ dẫn đầu để trao đổi về hợp tác giữa hai bên trong lĩnh vực quản lý giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong thời gian tới.



Toàn cảnh buổi họp

Mở đầu cuộc họp, Phó trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai Trần Quang Hoài cảm ơn Đại sứ quán Hoa Kỳ đã luôn quan tâm, hỗ trợ Việt Nam trong công tác Phòng chống thiên tai, đặc biệt trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả bão số 09 và mưa lũ miền Trung năm 2020.

Với sự quan tâm của Chính phủ Mỹ nói chung và Đại sứ quán Mỹ tại Việt Nam nói riêng, thời gian qua, hai bên đã tích cực phối hợp triển khai một số hoạt động trong lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thiên tai như đào tạo lực lượng phòng, chống thiên tai; hỗ trợ của Hải quân Hoa Kỳ trong việc xây dựng Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN một số tỉnh, thành phố; và

các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai.

Tại cuộc họp, Ông Trần Quang Hoài mong muốn Hoa Kỳ tiếp tục xúc tiến, xây dựng chương trình hỗ trợ cho công tác phòng, chống, giảm thiểu rủi ro thiên tai tại Việt Nam thông qua đào tạo tăng cường năng lực cho lực lượng phòng, chống thiên tai các cấp và hỗ trợ các trang thiết bị tiên tiến cho Trung tâm điều hành Phòng, chống thiên tai Quốc gia sẽ sớm được khởi công trong thời gian tới.

Trực tiếp tại cuộc họp, Ông Trần Quang Hoài cũng đã giới thiệu cho Đoàn công tác của Đại sứ quán Hoa Kỳ hệ thống theo dõi giám sát thiên tai và Phòng trực ban 24/24h ứng phó với thiên tai của Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo TW về PCTT. Đại diện Đại sứ quán Hoa Kỳ rất ấn tượng và dành nhiều lời khen ngợi về việc Việt Nam đã ứng dụng được nhiều tiến bộ kỹ thuật trong công tác theo dõi, giám sát rủi ro thiên tai trên phạm vi toàn lãnh thổ.

Kết thúc cuộc gặp gỡ, Ông Stevenson, Đại tá, Tùy viên Quốc phòng, Đại sứ quán Hoa Kỳ cam kết sẽ tiếp tục đồng hành cùng Việt Nam công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, đồng thời hy vọng sẽ mở ra một giai đoạn mới trong hợp tác giữa Việt Nam với Hoa Kỳ, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

**Theo Cổng thông tin điện tử Bộ
Nông nghiệp và PTNT**

GIÁ CẢ NÔNG SẢN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

CHỢ ĐÀU MỎI BÌNH ĐIỀN, HUYỆN BÌNH CHÁNH (28/4/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Tôm sú (Bến Tre)	Kg	330.000
- Tôm thẻ (Khánh Hòa)	Kg	260.000
- Mực ống (Kiên Giang)	Kg	200.000
- Mực lá (Kiên Giang)	Kg	205.000
- Cá thu (Kiên Giang)	Kg	140.000
- Cá kèo (Bạc Liêu, Cần Thơ)	Kg	90.000
- Cá thác lát	Kg	120.000
- Cá rô	Kg	38.000
- Cá điêu hồng	Kg	48.000
- Ghẹ (Vũng Tàu)	Kg	450.000
- Cá hú (Cần Thơ, An Giang)	Kg	63.000
- Cá lóc (An Giang, Đồng Tháp)	Kg	65.000
- Cá chẻm (Kiên Giang, Sóc Trăng)	Kg	90.000
- Heo thịt nhập chợ	Kg	85.000
- Gà công nghiệp nguyên con	Kg	40.000

CHỢ ĐÀU MỎI CỬ CHI, HUYỆN CỬ CHI (05/5/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Rau cải xanh	Kg	25.000
- Rau cải ngọt	Kg	15.000
- Xà lách búp	Kg	15.000
- Bí đỏ	Kg	20.000
- Bí xanh	Kg	18.000
- Khổ qua	Kg	22.000
- Bầu	Kg	13.000
- Rau muống nước	Kg	8.000
- Đậu cô ve trắng	Kg	85.000
- Hành lá	Kg	22.000
- Ót hiểm	Kg	30.000
- Cà tím	Kg	15.000

CHỢ ĐẦU MỐI HỐC MÔN, HUYỆN HỐC MÔN (27/4/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Cà rốt (cọng tím)	Kg	14.000
- Su su	Kg	6.000
- Đậu que (Củ Chi, Tây Ninh)	Kg	20.000
- Cải thảo	Kg	10.000
- Bắp cải	Kg	5.000
- Dưa leo (dưa chuột)	Kg	15.000
- Cà chua thường loại 1	Kg	10.000
- Đậu bắp	Kg	18.000
- Rau tần ô	Kg	12.000
- Củ cải	Kg	7.000
- Ớt sừng	Kg	15.000
- Nấm rơm trắng, đen	Kg	55.000
- Rau quế	Kg	12.000
- Đu đủ	Kg	12.000
- Chuối sứ	Kg	10.000
- Thơm	Kg	11.000

CHỢ TAM BÌNH, QUẬN THỦ ĐỨC (27/4/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Cam sành loại 1	Kg	22.000
- Quýt đường loại 1	Kg	35.000
- Bưởi năm roi loại 1	Kg	18.000
- Bưởi da xanh	Kg	23.000
- Xoài cát Hòa Lộc loại 1	Kg	43.000
- Dưa hấu đỏ dài	Kg	9.000
- Thanh long (Bình Thuận)	Kg	23.000
- Mãng cầu tròn	Kg	45.000
- Nhãn xùong	Kg	85.000
- Lồng mít	Kg	23.000
- Rau muống hạt	Kg	11.000
- Khoai lang bí	Kg	12.000
- Chanh giầy	Kg	33.000
- Tỏi	Kg	70.000
- Ngô rí	Kg	17.000

Theo Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ NN

Chịu trách nhiệm nội dung Th.S Phạm Lâm Chính Văn – Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 028. 39313016 Fax: 028.39312018

Email: tkn.snn@tphcm.gov.vn Website: <http://www.khuyennongtphcm.vn>

Quyết định số 25/GP-STTTT ngày 28/7/2020 do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/7/2020

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hình ảnh mô hình rau ăn lá áp dụng công nghệ cao



Hình ảnh mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng